

Dòng sản phẩm ExxonMobil™ LLDPELL1002

Nhựa LLDPE (Nhựa PE Tỷ Trọng Thấp Mạch Thẳng)

Mô tả Sản phẩm

Dòng nhựa LL 1002 là nhựa LLDPE butene được dùng trong gia công màng thổi, có độ bóng cao và tỷ số kéo tuyệt vời. Màng nhựa làm từ nhựa LL 1002 có các đặc tính chịu kéo và độ bền dai tốt.

Tổng quan

Nơi có sẵn hàng ¹	• Châu Á & Trung Đông	• Châu Á Thái Bình Dương	• Châu Âu
Phụ gia	• LL1002KW: Chống đóng khối:3500ppm;Trượt:1500ppm;Gia công:không;Ổn định nhiệt:Có • LL1002YB:Chống đóng khối:Không;Trượt:Không;Gia công: Không;Ổn định nhiệt: Có		
Ứng dụng	• Màng nhựa nông nghiệp • Túi trong hộp • Màng thổi • Màng đúc • Đóng gói thực phẩm • Đóng gói và dán màng • Màng đông lạnh • Màng nhựa dệt may • Đóng gói nói chung • Đóng gói công nghiệp • Lớp lót thùng thông lệ • Màng cán • Lớp lót • Màng phủ nông nghiệp • Màng đóng gói đa lớp • Màng đóng gói • Chăm sóc cá nhân • Túi đựng nông sản quấn thành cuộn • Túi đi chợ • Lớp lót thùng rác		
Ngày hiệu chỉnh	• 03/01/2013		

Các đặc tính nhựa	Giá trị điển hình	(hệ Anh)	Giá trị điển hình	(hệ SI)	Cơ sở thí nghiệm
Tỷ trọng	0.918	g/cm ³	0.918	g/cm ³	Phương pháp ExxonMobil
Chỉ số chảy(190°C/2.16kg)	2.0	g/10phút	2.0	g/10phút	ASTMD1238
Nhiệt độ nóng chảy cao điểm	250	°F	121	°C	Phương pháp ExxonMobil

Các đặc tính màng nhựa	Giá trị điển hình	(hệ Anh)	Giá trị điển hình	(hệ SI)	Cơ sở thí nghiệm
Cường độ chịu kéo tại điểm uốn, Chiều thổi màng (MD)	1400	psi	9.4	MPa	ASTM D882
Cường độ chịu kéo tại điểm uốn, Chiều ngang màng (TD)	1300	psi	8.9	MPa	ASTM D882
Cường độ chịu kéo tại điểm đứtMD	7100	psi	49	MPa	ASTM D882
Cường độ chịu kéo tại điểm đứtTD	4200	psi	29	MPa	ASTM D882
Độ giãn dài tại điểm uốnMD	590	%	590	%	ASTM D882
Độ giãn dài tại điểm đứtTD	800	%	800	%	ASTM D882
Mô-đun SecantTD-1%Secant	32000	psi	220	MPa	ASTM D882
Va đập Dart	70	g	70	g	ASTMD1709A
Cường độ chịu xé ElmendorfMD	90	g	90	g	ASTMD1922
Cường độ chịu xé ElmendorfTD	400	g	400	g	ASTMD1922

Các đặc tính quang học	Giá trị điển hình	(hệ Anh)	Giá trị điển hình	(hệ SI)	Cơ sở thí nghiệm
Độ bóng(45°)	76		76		ASTMD2457
Độ mờ	4.4	%	4.4	%	ASTMD1003

Tuyên bố Pháp lý

Liên hệ Đại Diện Dịch Vụ Khách HàngExxonMobilChemicalđể biết sự phù hợp của ứng dụng tiếp xúc thực phẩm tiềm năng (ví dụ: FDA,EU,HPFB). Sản phẩm này không dành cho các ứng dụng y tế và không nên dùng trong những ứng dụng như vậy.

Tuyên bố Gia Công

Chúng tôi đã sử dụng các mẫu đại diện LL1002YB từ các cơ sở sản xuất toàn cầu của chúng tôi. Các mẫu thí nghiệm được chuẩn bị và thí nghiệm tại Trung Tâm Công Nghệ Châu Âu, với một màng dày 25.4 µm (1.0 mil) (đường kính trục vít: 75 mm, khe hở khuôn = 2.5 mm, hệ số thổi (BUR)=2.5 và cài đặt nhiệt độ 200°C). Các đặc tính quang học của màng nhựa đã được đo trên một màng nhựa dày 25.4 µm thêm 10% LDPE với các điều kiện gia công tương tự.

Dòng sản phẩm ExxonMobil™ LLDPELL1002

Nhựa PE Tỷ Trọng Thấp Mạch Thẳng

Ghi chú

Các đặc tính điển hình: không được coi là các yêu cầu kỹ thuật.

¹Sản phẩm có thể không có sẵn ở một quốc gia hoặc hơn trong những khu vực Có Sẵn Hàng đã xác định. Liên hệ với Đại Diện Kinh Doanh để hoàn thiện phần Quốc Gia Có Sẵn Hàng..

Để được hỗ trợ kỹ thuật, kinh doanh và đặt hàng, liên hệ: www.exxonmobilchemical.com/ContactUs

©2016ExxonMobil. ExxonMobil, lô-gô ExxonMobil, hai chữ “X” lồng vào nhau” và các tên sản phẩm hoặc dịch vụ khác được nêu trong đây là thương hiệu của ExxonMobil, trừ khi có quy định khác. Văn bản này không được phát, trưng bày, sao chép hoặc sửa đổi mà không có sự ủy quyền bằng văn bản từ trước của ExxonMobil. Khi ExxonMobil ủy quyền việc phát, trưng bày, và/hoặc sao chép văn bản này, người sử dụng chỉ có thể làm việc đó nếu văn bản không bị sửa đổi và đầy đủ nội dung, bao gồm tất cả phần tiêu đề cuối trang, nội dung về khước từ trách nhiệm và thông tin khác. Không sao chép hoặc chế bản toàn bộ hoặc một phần văn bản trên trang mạng. ExxonMobil không bảo đảm những giá trị điển hình (hoặc khác). Mọi dữ liệu trong đây đều căn cứ vào việc phân tích các mẫu đại diện và không phải sản phẩm thực tế được chuyển hàng. Thông tin trong văn bản này chỉ liên quan đến sản phẩm hoặc vật liệu được nêu khi không kết hợp với bất kỳ sản phẩm hoặc vật liệu nào khác. Chúng tôi dựa theo thông tin về dữ liệu được cho là đáng tin cậy vào ngày biên soạn. Tuy nhiên, chúng tôi không đại diện, bảo hành hoặc bảo đảm khác, hiển ngôn hay hàm ý, khả năng tiêu thụ, sự phù hợp với một mục đích đặc biệt, việc không vi phạm sáng chế, về tính phù hợp, tính chính xác, độ tin cậy hoặc mức độ hoàn chỉnh của thông tin này hoặc các sản phẩm, vật liệu hoặc quy trình được mô tả. Người sử dụng tự chịu trách nhiệm cho mọi quyết định về bất kỳ việc sử dụng vật liệu hoặc sản phẩm và bất kỳ quy trình nào thuộc lĩnh vực quan tâm. Chúng tôi tuyệt đối không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại hoặc thương tổn trực tiếp hoặc gián tiếp phải chịu hoặc xảy ra do hoặc liên quan đến việc bất kỳ ai sử dụng hoặc dựa vào thông tin trong văn bản này. Văn bản này không phải là sự phê duyệt bất kỳ sản phẩm hoặc quy trình nào không phải của ExxonMobil và chúng tôi tuyệt đối khước từ trách nhiệm với bất kỳ ấn ý đối lập nào. Mỗi thuật ngữ “chúng tôi”, “của chúng tôi”, “ExxonMobil Chemical” và “ExxonMobil” được dùng để tiện gọi và có thể gồm một hoặc hơn một các công ty ExxonMobil Chemical Company, Exxon Mobil Corporation hoặc bất kỳ đơn vị nào chịu quản lý trực tiếp hoặc gián tiếp.

exxonmobilchemical.com



TÂN HỢP PHÚ